

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 02 - 3 - 2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn giữa chị Vũ Thanh T
và anh Vũ Đình H”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lưu Xuân Tiến;

- Ông Nguyễn Thế Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyệt – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thanh T, sinh năm 2003;

Địa chỉ: Thôn TCB, xã ND, huyện NT, tỉnh Nam Định;

Bị đơn: Anh Vũ Đình H, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Xóm TP, xã NH, huyện NT, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa chị T và anh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/11/2022 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Vũ Thanh T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Đình H tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định vào ngày 15/9/2021. Quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách không hợp, mặt khác anh H không tu chí làm ăn dẫn đến vợ chồng hay cãi chửi nhau. Do hôn nhân không hạnh phúc nên từ tháng 4 năm 2022 đến nay chị và anh H ly thân không quan T nhau, không tìm nhau đoàn tụ lại. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Đình H.

Về con chung: Chị và anh H có một con chung là Vũ BA sinh ngày 12/9/2020, hiện đang ở với chị. Chị đề nghị khi ly hôn được tiếp tục nuôi cháu BA không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H theo quy định pháp luật nhưng anh H không đến làm việc với Tòa án, không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án.

Kết quả thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương thể hiện: Chị Vũ Thanh T và anh Vũ Đình H tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định vào ngày 15/9/2021. Trong quá trình chung sống, giữa chị T và anh H đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến sống ly thân; do các đương sự không đề nghị UBND xã Nam Hồng hòa giải cơ sở về thủ tục ly hôn nên Chính quyền địa phương không biết nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị T, anh H là gì, không biết thu nhập hiện nay của anh H như nào.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thanh T và anh Vũ Đình H. Giao chị Vũ Thanh T tiếp tục trực tiếp nuôi con chung Vũ BA sinh ngày 12/9/2020. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T về việc không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm con chung theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

- Về quyền kháng cáo, các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Vũ Đình H có hộ khẩu thường trú, nơi cư trú tại xóm Thượng Phú, xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Tại Phiên tòa chị Vũ Thanh T vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt; anh Vũ Đình H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa

không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị T và anh H.

[2] Về hôn nhân: Chị Vũ Thanh T và anh Vũ Đình H tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định vào ngày 15/9/2021 nên đây là cuộc hôn nhân này hợp pháp.

[3] Quá trình chung sống: Chị Vũ Thanh T trình bày vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách, hôn nhân không hạnh phúc nên chị và anh Vũ Đình H đã ly thân từ tháng 4 năm 2022 đến nay không quan T nhau, không tìm nhau đoàn tụ lại. Quá trình tiến hành tố tụng, anh Vũ Đình H không đến làm việc với Tòa án và không có văn bản gửi Tòa án xem xét quan điểm của anh về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vũ Thanh T chứng tỏ các bên không còn tha thiết hàn gắn đoàn tụ.

[4] Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Vũ Thanh T và anh Vũ Đình H mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân vẫn không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn anh Vũ Đình H của chị Vũ Thanh T được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về nuôi con khi ly hôn: Chị Vũ Thanh T và anh Vũ Đình H có một con chung là Vũ BA sinh ngày 12/9/2020 đang ở với chị T. Chị T có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị. Xét thấy con chung còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi nên cần giao chị T tiếp tục nuôi con chung; chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị là tự nguyện; anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về tài sản: Chị Vũ Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, nếu sau này chị T, anh H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản thì Tòa án sẽ xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[7] Về án phí: Nguyên đơn chị Vũ Thanh T pH nộp 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thanh T và anh Vũ Đình H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thanh T và anh Vũ Đình H.
2. Về nuôi con chung chưa thành niên: Giao chị Vũ Thanh T tiếp tục trực

tiếp nuôi con chung Vũ BA sinh ngày 12/9/2020. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thanh T về việc không yêu cầu anh Vũ Đình H pH có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Anh Vũ Đình H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thanh T pH nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu số 0004814 ngày 23/11/2022.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thanh T và anh Vũ Đình H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THA huyện Nam Trực;
- UBND xã Nam Hồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thi

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Xuân tiến Nguyễn Thế Bình.

Trần Văn Thi